

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/DS - ST

Ngày: 19 - 3 - 2024

“V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui.

2. Ông Lê Đức Chạc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Trình – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2024/TLST-TCDS ngày 09 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST – TCDS ngày 20 tháng 02 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-TCDS ngày 08 tháng 03 năm 2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Phạm Thị B - Sinh năm 1973;

Địa chỉ: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị B và chị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị B trình bày: Trên cơ sở có quen biết nên chị Phạm Thị B có cho chị Nguyễn Thị L vay một số tiền để làm ăn kinh tế, cụ thể như sau: số tiền vay là 130.000.000 đồng và tiền phùng là 27.500.000 đồng, tổng cộng là

157.500.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Chị B đã nhiều lần đòi nhưng chị L cứ hứa hẹn nhưng không trả. Nay chị Phạm Thị B khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị L phải trả lại cho chị số tiền gốc đã vay tổng cộng là 157.500.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng), chị B yêu cầu chị L phải trả lãi đối với số tiền trên là 01%/tháng kể từ tháng 03/2023 đến nay là 12 tháng, tổng số tiền lãi là 18.900.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị công nhận có vay của chị Phạm Thị B số tiền tổng cộng là 157.500.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) như chị Phạm Thị B đã trình bày ở trên là đúng. Nay do làm ăn khó khăn không còn khả năng trả nợ, chị L đề nghị xin trả dần số tiền vay gốc là 157.500.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) cho chị B trong vòng 5 đến 7 năm và chị L nhất trí tính lãi số tiền đã vay là 01%/tháng kể từ tháng 03/2023 đến nay là 12 tháng, tổng số tiền lãi là 18.900.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng).

Các đương sự thống nhất việc vay nợ này chồng của chị Nguyễn Thị Lua 1 anh Nguyễn Văn T không được biết và không liên quan gì.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án đã đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự từ khi thụ lý vụ án, việc thu thập chứng cứ đến khi xét xử tại phiên tòa. Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 469 và 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị B: Buộc chị Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị B số tiền gốc đã vay là 157.500.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và số tiền lãi là 01%/tháng kể từ tháng 03/2023 đến nay là 12 tháng, tổng số tiền lãi là 18.900.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng). Về án phí: Buộc chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị L đăng kí hộ khẩu thường trú và cư trú tại: xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Nay chị Phạm Thị B có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp vay tài sản đối với chị Nguyễn Thị L và Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ cũng như lời trình bày của nguyên đơn chị Phạm Thị B trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà hôm nay xác định chị L có vay tiền của chị B nhưng không viết giấy biên nhận với nhau. Hai bên thoả thuận lãi suất là 1%/tháng. Sau khi vay do chị L làm ăn khó khăn nên không trả được số tiền đã vay. Chị B đã nhiều lần đòi nợ chị L nhưng chị L không trả nợ. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng vay tài sản có lãi suất và không có thời hạn theo quy định tại các Điều 463, 468 và 469 Bộ luật Dân sự. Hai bên xác lập giao dịch dân sự từ năm 2022 nên áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[3] Về nội dung vụ án: Các bên đương sự đều thống nhất trên cơ sở là quan hệ quen biết với nhau nên chị L có vay của chị B tiền để làm ăn kinh tế cụ thể: số tiền là 130.000.000 đồng và tiền phưởng là 27.500.000 đồng, tổng cộng là 157.500.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Nay chị B khởi kiện yêu cầu chị L trả nợ số tiền vay nói trên, phía chị L cũng nhất trí nhưng do chị không có khả năng trả nợ lên chị xin trả dần cho chị B trong vòng từ 5 đến 7 năm. Phía chị B không nhất trí với phương án trả nợ của chị L. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng có quan điểm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định tại Điều 469 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[4] Đối với lãi suất của khoản vay: Các đương sự thống nhất lãi suất của khoản vay là 01%/tháng kể từ tháng 03/2023 đến nay (tháng 3/2024) là 12 tháng, tổng số tiền lãi là 18.900.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng). Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Các đương sự thống nhất việc vay nợ này chồng của chị Nguyễn Thị Lụa l anh Nguyễn Văn T không được biết nên Hội đồng xét xử xác định anh Nguyễn Văn T không phải là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn chị Nguyễn Thị L phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị L phải nộp án phí là 8.820.000đồng.

[7] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị B: Buộc chị Nguyễn Thị L phải trả cho chị Phạm Thị B tổng số tiền là 176.400.000đồng (Trong đó nợ gốc là 157.500.000 đồng và tiền lãi là: 18.900.000đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị Phạm Thị B có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Nguyễn Thị L chưa thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Thị L phải nộp 8.820.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho chị Phạm Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001311 ngày 09 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa Sơn;
- Lưu văn phòng; HSPA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Hùng Phương